TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **71** /2018/QĐST-HNGĐ	*L, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2018/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Lý Văn V, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81,82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị D và anh Lý Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/Về con chung: Chị Trần Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai người con Lý Trần Hải L, sinh ngày 22/10/2010 và Lý Trần Hà L, sinh ngày 27/8/2012, anh Lý Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2/Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3/Về án phí: Chị Trần Thị D nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/ 2017/0000927, ngày 02/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, chị D được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện L;
- Chi cục T.H.A DS huyện L;
- UBND xã K, huyện K,tỉnh H;
- Đương sự(2);
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Trung Sơn